

TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Kết quả khảo sát POBI 2019 của tỉnh Thừa Thiên Huế

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2019		
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH POBI 2019)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN
XẾP HẠNG 40	8/10 Tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 3
ĐIỂM XẾP HẠNG 65.03	4 Tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 70
TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	3 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu không rõ ngày công khai	

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2019 cho thấy tỉnh Thừa Thiên Huế đã công bố **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của tỉnh Thừa Thiên Huế đạt **65.03** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **40** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2019, **tăng 9 hạng** so với kết quả chấm POBI 2018.

Kết quả chấm POBI 2019 tỉnh Thừa Thiên Huế phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm POBI chưa quy đổi ¹	Điểm POBI 2019 quy đổi
A. Trụ cột sự tham gia	700	70
B. Điểm trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2019	3837	65.03
I. Theo loại tài liệu		
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh	699	11.85

¹ Đã tính trọng số

2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định	699	11.85
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2019	250	4.24
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2019	350	5.93
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 3 năm 2019	250	4.24
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2019	275	4.66
7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2018 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn	914	15.49
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2020	0	0
9. Kế hoạch đầu tư công năm 2020	200	3.39
10. Báo cáo nợ công năm 2019	0	0
II. Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	600	10.17
2. Tính kịp thời	400	6.78
3. Tính thuận tiện	550	9.32
4. Tính đầy đủ	1988	33.69
5. Tính tin cậy	299	5.07

Kết quả khảo sát POBI 2019 của tỉnh theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, đầy đủ và tin cậy của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử của Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Trên trang web của Sở Tài chính tỉnh có thư mục riêng về công khai ngân sách và được phân chia cụ thể theo tài liệu hoặc theo năm và có nội dung cập nhật.

- Toàn bộ tài liệu được tỉnh công bố có **4/8** báo cáo ở định dạng PDF dạng scan/file ảnh (khó/không thuận tiện chuyển sang định dạng word/excel), chỉ có **4/8** Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh theo quý được đề ở định dạng word/excel.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Tỉnh công khai **8/10** loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 3 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 2019, Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn và Danh mục dự án đầu tư công đã được quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh năm 2020.

- Tài liệu không được công khai là: Báo cáo ngân sách công dân năm 2020 và Báo cáo nợ công năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

- 4 tài liệu được công khai kịp thời gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1, quý 3, năm 2019 đều được công khai muộn, công khai lần lượt vào ngày 24/04/2019, 16/10/2019, 16/01/2020.

Tính đầy đủ của tài liệu

- Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 của UBND tỉnh gửi các đại biểu HĐND cấp tỉnh chỉ phản ánh 11/12 biểu, đánh sai số biểu theo quy định của theo Thông tư 343, thiếu các biểu 38 (xét theo Thông tư 343). Biểu Cân đối ngân sách phản ánh đầy đủ cả 5 mục lớn nhưng không chi tiết các mục nhỏ, thiếu Thu từ quỹ dự trữ tài chính, Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang. Báo cáo không phân rõ ràng các khoản đầu tư theo từng lĩnh vực và chia theo huyện, tỉnh. Báo cáo chỉ phản ánh 17/18 khoản thu nội địa, thiếu thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định chỉ có 11/13 biểu về dự toán ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343/2016-TT-BTC, số biểu

đánh khác so thông tư và xét theo thông tư thì thiếu biểu 51. Biểu Cân đối ngân sách phản ánh đầy đủ cả 5 mục lớn nhưng không chi tiết các mục nhỏ, thiếu Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang, Thu từ quỹ dự trữ tài chính. Báo cáo không phân rõ ràng các khoản đầu tư theo từng lĩnh vực và chia theo huyện, tỉnh. Báo cáo chỉ phản ánh 17/18 khoản thu nội địa, thiếu thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1, 06 tháng và quý 3, năm 2019 có đủ 3 biểu về ngân sách địa phương nhưng không đánh số biểu theo Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách địa phương phản ánh đầy đủ cả 4 mục lớn, nhưng không chi tiết các mục nhỏ, thiếu thu từ dầu thô. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1, quý 3 và cả năm 2019 không kèm theo báo cáo thuyết minh.

- Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn có 6/7 biểu về quyết toán NSDP thiếu biểu 66. Biểu Quyết toán cân đối ngân sách phản ánh đầy đủ cả 5 mục lớn nhưng không chi tiết mục E-Tổng mức vay của NSDP. Báo cáo phản ánh 17/18 khoản thu nội địa, thiếu Thu từ khu vực Doanh nghiệp NN (không phân theo TƯ quản lý và ĐP quản lý). Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 của cấp tỉnh theo từng lĩnh vực có phản ánh đầy đủ các nội dung nhưng không chi tiết chi đầu tư phát triển. Báo cáo có đầy đủ các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo các đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh nhưng không chi tiết đầu tư theo cấp huyện, tỉnh.

- Tỉnh có công khai quỹ ngoài ngân sách, có số liệu về dư nợ đầu năm 2019.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 03 tháng, 06 tháng và 09 tháng, năm 2019 có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt và với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước.

Tính tin cậy của các tài liệu công khai

Độ tin cậy của lập dự toán thu ngân sách địa phương và dự toán chi thường xuyên của tỉnh so với thực tế thực hiện năm 2018 của tỉnh chưa cao. Cụ thể:

- Quyết toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp của tỉnh năm 2018 chênh 13% so với dự toán.
- Quyết toán Chi thường xuyên năm 2018 chênh 7.9% so với dự toán.

Sự tham gia của người dân

Kết quả của khảo sát POBI 2019 cho thấy tỉnh Thừa Thiên Huế tạo cơ hội **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** để người dân tham gia vào chu trình lập ngân sách. Tỉnh Thừa-Thiên Huế đạt **70** điểm trên tổng số **100** điểm về sự tham gia của công chúng, xếp hạng thứ **3** trên 63 tỉnh, thành phố.

- Trang TTĐT của Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế có phần thư mục hỏi đáp có thể sử dụng được.
- Sở Tài chính có email để người dân yêu cầu liên hệ cung cấp thông tin. Ngày 13/1/2020, nhóm nghiên cứu đã gửi thư qua email liên hệ của Sở Tài chính (stc@thuathienhue.gov.vn) nhưng không nhận được phản hồi của Sở.
- Trên Website của Sở tài chính không công khai quy chế và quy trình cung cấp thông tin cho người dân và không có đường dẫn tới một loại công cụ mạng xã hội chính thức của tỉnh để trao đổi với người dân.
- Ngoài ra trên Website của HĐND công khai biên bản kỳ họp/thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của tỉnh năm 2020, Báo cáo thẩm tra ngân sách, Báo cáo góp ý/báo cáo tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ và Báo cáo báo cáo tổng hợp kết quả tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND.

Công khai các tài liệu khác

Những tài liệu sau chưa được công khai: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2020 và Kết quả kiểm toán ngân sách tỉnh, kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2017/2018.